

Số: 16 /2020/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế quản lý
hoạt động thông tin đối ngoại của thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội tại Tờ trình số 1892/TTr-STTTT ngày 29/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 27/8/2020 và thay thế Quyết định số 04/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành “Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Bộ Thông tin & Truyền thông;
- Bí thư Thành ủy;
- Các Phó Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Chủ tịch HĐND Thành phố;
- Ban Chỉ đạo Công tác TTĐN Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Trung tâm Tin học - Công báo Thành phố;
- Các cơ quan báo chí Thành phố;
- VPUB: các PCVP, KGYX, TKBT;
- Lưu: VT, KGVXHG

28245 - 30

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu

QUY CHẾ**Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của thành phố Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16 /2020/QĐ-UBND ngày 17/ 8 /2020
của UBND thành phố Hà Nội)*

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.**

Quy chế này quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của thành phố Hà Nội; trách nhiệm của các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội trong việc quản lý và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại của thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Thành phố”).

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan thuộc Thành phố; các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại.

1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các điều ước quốc tế mà Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; tuân thủ pháp luật và phong tục tập quán của nước sở tại. Đảm bảo sự chỉ đạo điều hành thống nhất của Ủy ban nhân dân Thành phố, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Trung ương và Ủy ban nhân dân Thành phố, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của Thành phố nhằm thực hiện hiệu quả công tác thông tin đối ngoại.

2. Bảo đảm không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của Việt Nam và Thành phố; bảo vệ bí mật Nhà nước.

3. Không kích động Nhân dân chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phá hoại khối đoàn kết toàn dân; không kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước.

4. Bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời theo đúng định hướng thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ cũng như các chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được phê duyệt. Chủ động triển khai công tác thông tin đối ngoại của Thành phố toàn diện, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn. Kết hợp chặt chẽ thông tin đối nội và thông tin đối ngoại. Tích cực nâng cao ý thức trách nhiệm cộng đồng khi tham gia môi trường mạng nhằm góp phần tăng cường sự hiểu biết, kêu gọi đầu tư, xây dựng và quảng bá hình ảnh Thành phố.

5. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đoàn thể trong quá trình quản lý và định hướng tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại; kịp thời phối hợp với các đơn vị chức năng, các cấp, các ngành đấu tranh phản bác các thông tin sai

lệch, xuyên tạc, vu khống, kích động phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân, chống phá Đảng, Nhà nước và gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển của Thành phố.

Điều 4. Quản lý Nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại.

1. Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố.

a) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

b) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện các hoạt động đối ngoại của Thành phố.

c) Giám đốc Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, người đứng đầu các tổ chức chính trị xã hội của Thành phố có trách nhiệm phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ quy định công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

2. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

a) Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố. Tổ chức triển khai thực hiện quy chế, kế hoạch, chương trình về phát triển hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố.

b) Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ và các đối tượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

c) Quản lý, hướng dẫn các cơ quan báo chí của Thành phố; chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương, Thành phố và nước ngoài; tổ chức theo dõi và tổng hợp dư luận báo chí trong nước và ngoài nước thông tin về Thành phố.

d) Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.

đ) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố theo quy định của pháp luật.

e) Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt các hoạt động thông tin đối ngoại; kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân làm sai, vi phạm Quy chế và các quy định của pháp luật về hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 5. Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại.

Kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố được đảm bảo từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Chương II

HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 6. Hoạt động thông tin đối ngoại.

1. Thông tin đối ngoại bao gồm thông tin quảng bá ra thế giới về hình ảnh con người, lịch sử, văn hóa... của Thủ đô Hà Nội; thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, chính sách của Thành phố phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Thành phố; thông tin tình hình thế giới liên quan đến Thành phố.

2. Hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố bao gồm thông tin chính thức về Hà Nội; thông tin quảng bá hình ảnh Việt Nam, Hà Nội; thông tin tình hình thế giới và Hà Nội và các thông tin giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về Hà Nội trên tất cả các lĩnh vực.

Điều 7. Cung cấp thông tin chính thức về thành phố Hà Nội.

1. Thông tin chính thức về Thành phố là thông tin về chủ trương, chính sách của Thành phố trong các lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Thành phố.

2. Thông tin chính thức về Thành phố do các cơ quan chuyên môn của Thành phố chủ động cung cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

3. Thông tin chính thức về Thành phố được cung cấp bằng các hình thức sau đây:

- a) Phát ngôn chính thức tại các sự kiện trong nước và quốc tế.
- b) Hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân Thành phố.
- c) Các chương trình, sản phẩm báo chí của các cơ quan báo chí thuộc Thành phố.
- d) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố.
- đ) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài của cơ quan Nhà nước thuộc Thành phố.

4. Việc cung cấp thông tin chính thức về Thành phố dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh thành phố Hà Nội.

1. Thông tin quảng bá hình ảnh Thành phố là thông tin về con người, lịch sử, văn hóa, các thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của Thành phố.

2. Thông tin quảng bá hình ảnh Thành phố do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tới cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

3. Thông tin quảng bá hình ảnh của Thành phố được cung cấp bằng các hình thức sau đây:

- a) Hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân Thành phố.
- b) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.
- c) Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của Thành phố.
- d) Hệ thống thông tin đối ngoại khu vực cửa khẩu quốc tế trên địa bàn Thành phố.
- đ) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.
- e) Sản phẩm báo chí của các cơ quan thông tin đại chúng của Thành phố.
- g) Sản phẩm báo chí của các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông nước ngoài.
- h) Sản phẩm truyền thông phổ biến, chính thống qua mạng Internet.
- i) Hoạt động tiếp xúc, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài.

k) Hoạt động truyền thông trong các sự kiện lớn của Thành phố tổ chức tại nước ngoài.

l) Các phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật.

4. Việc cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của Thành phố dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định pháp luật của Việt Nam, pháp luật của quốc gia sở tại.

Điều 9. Cung cấp thông tin tình hình thế giới liên quan đến thành phố Hà Nội.

1. Thông tin tình hình thế giới liên quan đến Thành phố là thông tin trên các lĩnh vực, thông tin về quan hệ giữa Thành phố với các nước, các thành phố trên thế giới và các thông tin khác nhằm thúc đẩy quan hệ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội giữa Thành phố với các nước, các thành phố trên thế giới, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

2. Thông tin tình hình thế giới liên quan đến Thành phố do các cơ quan Trung ương, cơ quan của Thành phố, các cơ quan tổ chức khác của Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan thông tấn, báo chí trực thuộc Chính phủ (Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam), phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, thu thập, tổng hợp và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, báo chí và người dân trên địa bàn Thành phố.

3. Thông tin tình hình thế giới liên quan đến Thành phố được cung cấp bởi các cơ quan, tổ chức nêu tại Khoản 2 Điều này bằng các hình thức sau đây:

- a) Qua Người phát ngôn.
- b) Đăng tải qua Cổng thông tin điện tử và các trang thông tin điện tử.
- c) Tại các cuộc Họp báo định kỳ và giao ban báo chí.
- d) Qua các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Việc cung cấp thông tin tình hình thế giới liên quan đến Thành phố được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến các hình thức nêu tại Khoản 3 Điều này.

Điều 10. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ.

1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Thành phố.

2. Các đơn vị được phân công chịu trách nhiệm tổ chức theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí trong và ngoài nước về tình hình của Thành phố, các cơ quan, đơn vị của Thành phố khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Thành phố có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và thông báo tới cơ quan liên quan để phục vụ công tác quản lý.

3. Các hình thức thông tin, tuyên truyền để bảo vệ và nâng cao uy tín của Thành phố bao gồm:

a) Ban hành Thông cáo báo chí giải thích, làm rõ thông tin sai lệch; Người phát ngôn của Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn Thành phố;

b) Đại diện lãnh đạo hoặc Người phát ngôn của Thành phố tham dự giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức để cung cấp thông tin giải thích, làm rõ cho các cơ quan báo chí khi có yêu cầu;

c) Đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên Công thông tin điện tử của Thành phố, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí và các phương tiện khác bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;

d) Cung cấp thông tin để các cơ quan thông tấn, báo chí giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch.

4. Thông tin có nội dung bí mật Nhà nước phải tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước.

Điều 11. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của Thành phố.

1. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của Thành phố là hệ thống dữ liệu được số hóa bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, tích hợp từ các dữ liệu quảng bá hình ảnh Thành phố của các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn Thành phố, giới thiệu về Thành phố trên các lĩnh vực, cung cấp đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

2. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của Thành phố là nguồn cung cấp thông tin chính thức về Thành phố cho các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và nước ngoài, phục vụ công tác tra cứu, tìm hiểu, nghiên cứu về Thành phố.

3. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn Thành phố có trách nhiệm cung cấp dữ liệu quảng bá hình ảnh của Thành phố và phối hợp xây dựng, hoàn thiện hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của Thành phố.

Điều 12. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại.

Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại là các sản phẩm xuất bản bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức về Thành phố và quảng bá hình ảnh Thành phố tới cộng đồng quốc tế và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Điều 13. Sự kiện tổ chức tại nước ngoài.

Hoạt động tổ chức, tham gia sự kiện ở nước ngoài của Thành phố nhằm quảng bá đất nước, con người, lịch sử, văn hóa của dân tộc Việt Nam và Thành phố, tăng cường tình hữu nghị và quan hệ với các nước, vận động thu hút đầu tư, du lịch, trao đổi thương mại, mở rộng hợp tác. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả tổ chức sự kiện tại nước ngoài theo quy định.

Điều 14. Hoạt động hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài để quảng bá về Hà Nội tại nước ngoài.

1. Các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài được hỗ trợ, tạo điều kiện trong hoạt động viết tin, bài, sản xuất chương trình và thực hiện các xuất bản phẩm nhằm giới thiệu về Thành phố trên các phương tiện thông tin, đại chúng của nước ngoài.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai các hoạt động hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của Thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài sau khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 15. Sở Thông tin và Truyền thông.

1. Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã xây dựng, triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và bố trí cán bộ thực hiện công tác thông tin đối ngoại. Hằng năm thực hiện chế độ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về tình hình, kết quả thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

2. Tham mưu xây dựng quy chế, quy định, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố. Phối hợp triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại sau khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

3. Phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất, cung cấp thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn, báo chí, các tổ chức, cá nhân quan tâm.

4. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ và các đối tượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố.

5. Chủ trì, phối hợp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Thành phố; theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí trong và ngoài nước về tình hình của Thành phố.

6. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng, quản lý, khai thác sử dụng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của Thành phố; thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước đối với quy trình lưu trữ hệ thống dữ liệu.

7. Chủ trì, phối hợp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và các lực lượng chức năng xây dựng kế hoạch và kinh phí hằng năm để biên soạn nội dung cung cấp cho hệ thống thông tin đối ngoại tại cửa khẩu quốc tế, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

8. Thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác thông tin đối ngoại.

9. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại theo thẩm quyền.

10. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố theo quy định pháp luật.

Điều 16. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại Thành phố: Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố; chủ động cung cấp tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại của Thủ đô và đất nước.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất, cung cấp thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn, báo chí, các tổ chức, cá nhân quan tâm; xây dựng tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác thông tin đối ngoại của thành phố Hà Nội định kỳ và giai đoạn.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ và các đối tượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố;

Điều 17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội.

Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên, Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường các hoạt động thông tin đối ngoại Nhân dân của Thành phố.

Điều 18. Sở Ngoại vụ.

1. Làm đầu mối phối hợp Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong triển khai chương trình, kế hoạch thông tin tuyên truyền đối ngoại của Thành phố đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

2. Cung cấp thông tin của Thành phố cho Bộ Ngoại giao, Ban Đối ngoại Trung ương và các cơ quan chức năng để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại; phối hợp các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá Thành phố ở nước ngoài.

3. Thống nhất quản lý phóng viên nước ngoài hoạt động báo chí tại Thành phố; xây dựng chương trình hoạt động, tổ chức việc tiếp và trả lời phỏng vấn của lãnh đạo Thành phố, cung cấp thông tin có định hướng, theo dõi và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu, báo cáo UBND Thành phố việc hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài có yêu cầu hoạt động tại Hà Nội để thực hiện các sản phẩm truyền thông nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh của Hà Nội tại nước ngoài.

5. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan quản lý, hướng dẫn, cung cấp thông tin định kỳ của Thành phố cho báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Thành phố; cung cấp thông tin chính thức về Thành phố cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

Điều 19. Sở Văn hóa và Thể thao.

1. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, giới thiệu, quảng bá văn hóa Thủ đô Hà Nội và đất nước.

2. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức các chương trình, sự kiện văn hóa, thể thao của Thành phố tại nước ngoài và sự kiện văn hóa, thể thao quốc tế tại Thành phố, kết hợp quảng bá hình ảnh của Thành phố.

Điều 20. Sở Du lịch.

1. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan cung cấp thông tin giới thiệu, quảng bá du lịch của thành phố Hà Nội và đất nước.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình xúc tiến du lịch, sự kiện, triển lãm du lịch... kết hợp quảng bá hình ảnh của Thành phố sau khi được phê duyệt.

3. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực du lịch theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của UBND Thành phố.

Điều 21. Sở Nội vụ: Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã bố trí cán bộ thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

Điều 22. Sở Tài chính: Tham mưu, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố.

Điều 23. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch thành phố Hà Nội.

1. Chủ trì, xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến, phối hợp các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh của Thành phố thông qua các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trong và ngoài nước hàng năm.

2. Hợp tác, trao đổi thông tin với các cơ quan, tổ chức xúc tiến, đơn vị thông tấn, báo chí trong và ngoài nước, tạo thành mạng lưới thông tin nhằm góp phần tăng cường, thu hút đầu tư nước ngoài, đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa và thu hút khách du lịch đến với Thủ đô.

Điều 24. Công an thành phố Hà Nội.

1. Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Thành phố.

2. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại của Thành phố để đề xuất chủ trương, biện pháp bảo đảm an ninh trên lĩnh vực này.

3. Bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, phát hiện và đấu tranh chống các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại chống Việt Nam và gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển của Thành phố.

Điều 25. Đề nghị Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Hà Nội: Thực hiện công tác đối ngoại Nhân dân của Thành phố; chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại Nhân dân của Thành phố; xây dựng kế hoạch hành động hàng năm trong phát triển thông tin đối ngoại Nhân dân.

Điều 26. Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã.

1. UBND quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm triển khai, xây dựng, tuyên truyền về hoạt động thông tin đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

2. Đối với các UBND huyện, thị xã có dân cư vùng sâu, vùng xa, vùng miền núi, khu vực có người dân tộc thiểu số sinh sống cần chú trọng xây dựng các chương trình truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về chính sách của Đảng và Nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội của Thành phố, có biện pháp tuyên truyền nhằm tránh người dân trên địa bàn bị các thế lực thù địch lợi dụng, tuyên truyền thông tin sai lệch với chính sách phát triển của Thành phố.

3. Bố trí nhân sự thực hiện công tác thông tin đối ngoại của đơn vị.

Điều 27. Các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

1. Phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác thông tin đối ngoại trong lĩnh vực phụ trách theo phân công của UBND Thành phố.

2. Bố trí cán bộ làm đầu mối thực hiện các nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28. Trách nhiệm hướng dẫn và thi hành.

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Quy chế.

2. Căn cứ Kế hoạch Công tác thông tin đối ngoại hằng năm và giai đoạn của Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại Thành phố và Ủy ban nhân dân Thành phố, hằng năm, các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch và kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, gửi Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện, đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này. Định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý (trước ngày 20 các tháng 6 và tháng 11) hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ đạo Công tác Thông tin đối ngoại Thành phố và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 29. Khen thưởng và xử lý vi phạm.

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động thông tin đối ngoại được xét khen thưởng theo quy định.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 30. Sửa đổi, bổ sung.

Trong quá trình thực hiện, có vấn đề vướng mắc, phát sinh, các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan phản ánh kịp thời, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu

